

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

HOÀNG THỊ ĐÀO

**NGHỆ THUẬT TRANG TRÍ TRÊN TRANG PHỤC
CỦA NGƯỜI PHỤ LÁ Ở TÂY BẮC VIỆT NAM**

CHUYÊN NGÀNH: VĂN HÓA DÂN GIAN

Mã số: 62 22 01 30

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC

Hà Nội, 2016

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học Xã hội

Người hướng dẫn khoa học:

1. PGS. TS. Trương Thị Minh Hằng

2. PGS. TS. Nguyễn Văn Dương

Phản biện 1: PGS.TS. Trần Đức Ngô

Phản biện 2: PGS.TS. Bùi Hoài Sơn

Phản biện 3: PGS.TS. Nguyễn Văn Minh

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp

Học viện họp tại: Học viện Khoa học Xã hội

.....giờ.....ngày.....tháng năm 2016

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Học viện Khoa học xã hội
- Thư viện Quốc gia Việt Nam

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Hoàng Đào (2007), “Lược khảo các hoa văn trên vải trang trí trang phục của một số dân tộc thiểu số tỉnh Lào Cai”, *Nghiên cứu Mỹ thuật*, Nxb Mỹ thuật, tr. 446-467, HN.

2. Hoàng Thị Đào (2007), “Trang phục truyền thống của phụ nữ Xá Phó - Lào Cai”, *Nghiên cứu Mỹ thuật*, Viện Mỹ thuật, số 2(22), tr. 52-61, HN.

3. Hoàng Đào (2010), “Biểu tượng và ý nghĩa trang trí trên trang phục phụ nữ Xá Phó ở Châu Quế Thượng - Văn Yên - Yên Bái”, *Nghiên cứu Mỹ thuật*, Viện Mỹ thuật, số 4(36), tr. 45-50, HN.

4. Hoàng Đào (2011), “Trang trí trên trang phục của phụ nữ Xá Phó ở Tây Bắc, Việt Nam”, *Văn hoá Dân gian*, Viện Nghiên cứu Văn hoá - Viện Khoa học Xã hội Việt Nam, số 3(135), tr. 24-33, HN.

5. Hoàng Thị Đào (2015), “Trang phục truyền thống của phụ nữ Phù Lá ở Văn Yên, Yên Bái”, *Nghiên cứu Văn hoá*, Trường ĐH Văn hoá Hà Nội, số 12(tháng 6), tr. 62-67, HN.

6. Hoàng Đào (2015), “Biểu tượng và ý nghĩa trang phục phụ nữ Phù Lá”, *Nghiên cứu Mỹ thuật*, Trường ĐH Mỹ thuật Việt Nam, số 2 (06), tr. 59-63; số 3(07), tr.47-54,HN.

7. Hoàng Thị Đào (2015), “Tạo dáng và trang trí trang phục phụ nữ Phù Lá (Nhóm Pu La ở Tây Bắc Việt Nam)” *Văn hoá nghệ thuật*, Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, số 374(tháng 8), tr. 77-83, HN.

(* Hoàng Đào là bút danh của Hoàng Thị Đào)

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam là một quốc gia có hơn 54 tộc người, trong đó Phù Lá là một dân tộc ít người cư trú chủ yếu ở các tỉnh vùng núi phía Tây Bắc. Ở Tây Bắc, người Phù Lá có hai nhóm địa phương Pu La và Xá Phó sống tập trung nhất ở tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu.

Hiện nay trong quá trình hội nhập kinh tế, văn hóa... toàn cầu, vấn đề nghiên cứu bản sắc văn hoá, nghệ thuật trang trí trên trang phục truyền thống của người Phù Lá đang còn bỏ ngỏ. Do vậy, việc xác định văn hoá của tộc người trong cộng đồng dân tộc anh em và trong quá trình hội nhập biến đổi là việc làm cần thiết.

Trang phục của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Bắc, Việt Nam có những sắc thái văn hoá riêng biệt. Ở người Phù Lá cũng vậy, nghệ thuật trang trí trên trang phục có nhiều hình thức biểu đạt độc đáo. Căn cứ vào trang phục những cư dân đồng tộc, khác tộc có thể nhận diện; Trang phục và những biểu hiện trang trí trên đó còn là thông điệp giúp nhận định địa bàn sinh trú của các nhóm trong cùng tộc người.

Nghiên cứu trang phục, nghệ thuật trang trí trên trang phục của các tộc người thiểu số nói riêng là việc làm cần thiết để góp phần vào tìm hiểu sắc thái văn hoá tộc người. Căn cứ vào nghệ thuật trang trí trên trang phục, chúng ta có thể tìm về những vấn đề liên quan đến phong tục tập quán, môi trường sống, tư duy thẩm mỹ, tâm thức... của người Phù Lá.

Vấn đề nghiên cứu văn hoá tộc người Phù Lá ở Việt Nam đã có nhiều học giả, các nhà khoa học nghiên cứu nhưng về nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá thì chưa có công trình nào nghiên cứu một cách tổng thể và chuyên sâu.

Trong bối cảnh hiện nay, văn hoá dân gian các tộc người đang là những giá trị góp phần giữ gìn bản sắc của họ, góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội và đời sống tinh thần của người dân mà nổi bật là

phát triển kinh tế trong văn hoá và văn hoá trong kinh tế tộc người, du lịch văn hoá... Đó là những lý do cấp thiết để chúng tôi lựa chọn “*Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá ở Tây Bắc Việt Nam*” làm đề tài nghiên cứu.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

- Tổng hợp tư liệu một cách có hệ thống về nghệ thuật trang trí trang phục các nhóm Phù Lá để phác dựng nên những nét đặc trưng trong trang trí trang phục của người ở Tây Bắc Việt Nam.

- Nghiên cứu các mẫu hoạ tiết, đồ án trang trí, mô típ hoa văn, cách thức dệt vải, may vá, tìm hiểu ý nghĩa biểu tượng trong trang trí trên trang phục của người Phù Lá.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Góp phần bảo tồn văn hoá tộc người, khai thác những giá trị mỹ thuật, văn hoá, giá trị kinh tế trong văn hoá và văn hoá trong kinh tế của tộc người.

Trên cơ sở nghệ thuật trang trí trên trang phục xác định giá trị nghệ thuật, văn hoá, cảm quan thẩm mỹ trong đời sống và tâm thức của tộc người Phù Lá.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu: Nghệ thuật trang trí trên trang phục truyền thống của các nhóm trong tộc người Phù Lá ở Tây Bắc Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Vùng Tây Bắc gồm các tỉnh Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Điện Biên, trong đó chủ yếu tập trung ở Lào Cai

Về thời gian: Trang phục được người dân sử dụng và lưu giữ từ khoảng những năm 70 của thế kỷ XX đến 2015.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Phương pháp luận

Để thực hiện luận án này chúng tôi sử dụng phương pháp luận khoa học chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Phương pháp luận khoa học chuyên ngành về văn hoá, nghệ thuật, xã hội..., để nghiên cứu những nét cá biệt, đặc trưng trong nghệ thuật trang trí trên trang phục, văn hoá trang phục của tộc người Phù Lá, để xử lý linh hoạt các nguồn thông tin khác nhau tạo sự logic khoa học trong suốt quá trình luận giải các vấn đề luận án.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

- *Phương pháp điền dã dân tộc học* là phương pháp được áp dụng chủ yếu trong luận án: Khảo sát điền dã để nhìn nhận đánh giá về địa bàn cư trú, đời sống văn hoá... trực tiếp quan sát, ghi chép các đặc điểm trên trang phục được người dân mặc trong đời sống thường ngày, trong điều kiện thiên nhiên và môi trường cư trú. Quan sát, tham dự vào một số thực hành văn hóa như: Lễ hội, nghi lễ của đồng bào. Tìm hiểu trang phục, vị trí, vai trò của trang trí trên trang phục, công năng sử dụng, ý nghĩa của trang phục trong đời sống, trong tâm thức của tộc người. Tìm hiểu ý nghĩa của các biểu tượng, mô típ hoa văn, màu sắc trong quan niệm của mỗi nhóm và trong sử dụng trang trí trên trang phục của người Phù Lá...

Tổng hợp, thu thập tư liệu: Trong quá trình nghiên cứu để thực hiện luận án, nghiên cứu sinh thu thập các tư liệu văn bản, tư liệu lưu trữ bằng hiện vật ở các bảo tàng, tư liệu hình ảnh, DVD, tư liệu từ các học giả đã nghiên cứu về người Phù Lá để có cái nhìn tổng thể về đối tượng nghiên cứu. Từ đó lên kế hoạch chi tiết cho các chuyến điền dã như: Thời gian thực địa, lựa chọn đối tượng phỏng vấn, lập hệ thống câu hỏi phỏng vấn...

- *Phương pháp phân tích, chứng minh và so sánh*, trong đó phương pháp phân tích nghệ thuật học và chứng minh được áp dụng chủ yếu ở chương 3 để làm rõ những đặc trưng mỹ thuật trên trang phục - sắc thái riêng của người Phù Lá. Cụ thể là phân tích hình dáng của trang phục

(tạo dáng), đường nét, màu sắc, bố cục, hoa văn; chứng minh giá trị đặc thù của văn hóa tộc người qua trang trí trang phục.

- *Phương pháp so sánh thống kê* được áp dụng để đối sánh sự tương đồng, khác biệt giữa các đồ án trong trang trí, giữa các hoa văn, bố cục, giữa các nhóm trong tộc người. Ngoài ra, so sánh khảo tả được áp dụng để định hình các phương thức tạo tác trang phục của các nhóm. Do đặc điểm trang phục của mỗi nhóm có những yếu tố nghệ thuật đặc thù, vừa có điểm tương đồng, vừa có nét khác biệt. Để tránh lặp lại sự lẫn lộn về trang phục của hai nhóm như đã có ở một số tư liệu cũ, khi trình bày chúng tôi phân trang phục theo hai nhóm Pu La và Xá Phó. Kết hợp đối chiếu với những biến đổi của trang phục trong giai đoạn hiện nay: So sánh cùng lịch đại các mẫu nghiên cứu giữa các vùng thực địa. Đối chiếu giữa các tài liệu đã xuất bản với tài liệu ghi chép từ thực tế quan sát, qua mô tả, kể lại của người dân... từ đó thống kê các vấn đề liên quan, giải quyết các câu hỏi nghiên cứu và nhiệm vụ luận án đề ra.

Đây là những phương pháp cụ thể trong quá trình việc thực hiện luận án, bởi chỉ từ các tư liệu thực tế và cụ thể mới giải quyết tốt được nội dung mà luận án đề ra.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Luận án là công trình đầu tiên nghiên cứu chuyên sâu về nghệ thuật trang trí trên trang phục của cả hai nhóm địa phương Phù Lá.

- Xây dựng những khái niệm, giới thuyết khoa học về nghệ thuật trang trí trên trang phục.

- Trên cơ sở những đặc trưng nghệ thuật trang trí của trang phục để tìm hiểu phong tục tập quán và những thực hành văn hóa xã hội trong tộc người.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

- Tổng hợp có hệ thống tư liệu về nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá ở Tây Bắc Việt Nam.

- Xác định những giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá. Giải mã các biểu tượng dùng trang trí trên trang phục để tìm hiểu bản sắc, văn hóa tộc người.

6.2. Về mặt thực tiễn

- Nghiên cứu của luận án góp phần bảo tồn, gìn giữ những yếu tố văn hoá truyền thống, những giá trị thẩm mỹ của người Pu La và Xá Phó.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể làm nguồn tư liệu tham khảo cho các nhà quản lý văn hoá, du lịch trong vấn đề bảo tồn, phát huy bản sắc truyền thống, phát triển kinh tế trong văn hoá đặc thù của dân tộc...

7. Cơ cấu của luận án

Toàn bộ luận án (195 trang), gồm 4 chương, phần mở đầu, kết luận (149 trang); tài liệu tham khảo và phụ lục (46 trang).

Nội dung chính của đề tài nghiên cứu gồm bốn chương:

Chương 1: Tổng quan về các vấn đề nghiên cứu và cơ sở lý luận

Chương 2: Người Phù Lá và quá trình chế tác trang phục

Chương 3: Đặc trưng mỹ thuật trên trang phục truyền thống của người Phù Lá ở Tây Bắc

Chương 4: Một số vấn đề bàn luận

Chương 1

TỔNG QUAN VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU VÀ CƠ SỞ LÝ LUẬN

1.1. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

1.1.1. Nghiên cứu về tộc người và thành phần dân tộc

Ở nước ta, việc tiếp cận nghiên cứu từ nhiều hướng về dân tộc Phù Lá cho đến thời điểm này vẫn còn nhiều hạn chế. Trước năm 1954, chúng ta chưa thể xác minh được có bao nhiêu dân tộc ở Việt Nam.

Những năm 70 của thế kỷ XX, khi xác định lại các thành phần dân tộc việc nghiên cứu về người Phù Lá được thực sự quan tâm hơn. Tiêu biểu có các tác giả: Phạm Đức Dương, Lục Thuỷ Bình, Nông Trung...

1.1.2. Nghiên cứu về trang phục, văn hóa tộc người

Giai đoạn từ năm 1980 đến nay, nghiên cứu về văn hoá tộc người được các tác giả quan tâm nhiều hơn giai đoạn trước. Về nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá ở Việt Nam được các nhà nghiên cứu đề cập muộn và ít hơn: Ở dạng bài chuyên khảo (Võ Mai Phương), ở dạng tiểu mục (Mai Thanh Sơn). Tiếp cận trang phục Phù Lá ở khía cạnh văn hoá vật chất (Đỗ Đức Lợi), văn hoá vật thể (Hoàng Sơn) nhưng mới dừng ở mức độ gọi mở. Về đời sống văn hóa tinh thần, trang phục được nhắc đến góc độ tâm linh, tinh thần nhưng mới chỉ được giới thiệu bỏ ngỏ... Tuy nhiên, giá trị nghệ thuật của trang phục hay ý nghĩa của các biểu tượng hoa văn chưa được các tác giả đặt ra.

Trên cơ sở kế thừa từ những thành quả của các thế hệ đi trước, đề tài sẽ làm sáng tỏ những giá trị văn hoá thẩm mỹ thông qua nghệ thuật trang trí của từng nhóm địa phương Phù Lá, tìm ra những giá trị khu biệt trên trang phục trong dòng chảy văn hoá tộc người.

Đề tài: ***Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá ở Tây Bắc Việt Nam*** sẽ là một công trình nghiên cứu chuyên sâu về trang phục được tiếp cận từ nghệ thuật đến văn hoá tộc người.

1.2. Cơ sở lý luận khoa học

1.2.1. Chức năng tâm lý - thích nghi, thích ứng

May vá trang phục và trang trí trang phục là để bảo vệ cơ thể con người, để đáp ứng về nhu cầu sử dụng, nhu cầu thẩm mỹ nhưng cũng để thoả mãn các nhu cầu tâm lý của con người. Khi trang phục tham gia vào các thực hành văn hoá thì nó có vai trò đối với cộng đồng người đã tạo ra, sử dụng nó.

1.2.1. Chức năng thẩm mỹ

Chức năng thẩm mỹ là đặc trưng của nghệ thuật trang trí trang phục, những biểu đạt khác nhau trên trang phục của tộc người Phù Lá tạo nên sự đa dạng trong nhóm địa phương và là dấu ấn riêng - bản sắc của tộc người.

1.2.3. Chức năng ký hiệu, biểu tượng

Nghiên cứu tiếp cận giải mã các biểu tượng trang trí trên trang phục của các nhóm địa phương và những biến đổi trang phục của người Phù Lá chúng ta có thể hiểu, biết về lịch sử, văn hoá, xã hội... của tộc người.

1.2.4. Một số khái niệm

1.2.4.1. Khái niệm về trang phục

“Trang phục là bao hàm quần áo, cách ăn mặc nói chung”.

Trong luận án, chúng tôi coi trang phục là cách gọi chung cho y phục và các phụ kiện trang sức trang trí đi kèm y phục để làm đẹp...

1.2.4.2. Khái niệm về nghệ thuật trang trí

“Nghệ thuật trang trí là sắp đặt, bố trí, tạo nên sự cân đối hài hoà, đẹp mắt”. Nghệ thuật trang trí trang phục của một dân tộc là dùng các hoạ tiết, hoa văn, màu sắc phối hợp với nhau theo một cách thức riêng của tộc người...

1.2.4.3. Khái niệm về biểu tượng

“Biểu tượng là một hình tượng nào đó được phô bày ra trở thành một dấu hiệu, ký hiệu tượng trưng, nhằm để diễn đạt về một ý nghĩa mang tính trừu tượng”.

Biểu tượng hoa văn dùng trang trí trang phục của các dân tộc ít người sinh sống ở vùng núi nước ta dường như có sự kết hợp hài hoà giữa khái quát điển hình hoá từ tự nhiên được đúc kết thành những giá trị văn hoá.

1.3. Những vấn đề chung về tộc người Phù Lá

1.3.1. Thuật ngữ dân tộc và tộc người

Khái niệm về dân tộc có hai nghĩa: Dân tộc - quốc gia (nghĩa rộng), dân tộc - tộc người (nghĩa hẹp).

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc nên cách gọi tộc người là chỉ một trong 54 thành phần dân tộc anh em và cũng có thể gọi là dân tộc (Ethnic). Phù Lá là tên gọi hành chính theo danh mục chính thức về thành phần các dân tộc Việt Nam được nhà nước ban hành năm 1979.

1.3.2. Một số vấn đề tộc về người Phù Lá trong vùng nghiên cứu

Hiện tượng không thống nhất cách viết tên, nhóm dân tộc trong các tài liệu nghiên cứu: Vào những thập niên 70 của thế kỷ trước đến nay, trong các nghiên cứu đã xuất bản chúng tôi thấy cách viết tên của dân tộc Phù Lá bị rối loạn đặc biệt tên của các nhóm ngành.

Bên cạnh đó còn có hiện tượng chuyển cư và tự hòa nhập giữa các nhóm của tộc người Phù Lá ở Việt Nam. Vì thế, chưa có sự thống nhất số lượng nhóm của tộc người. Tại thời điểm nghiên cứu của luận án, người Phù Lá chỉ hai nhóm Pu La và Xá Phó. Đây là những khác lệch trong nhiều tài liệu nghiên cứu về người Phù Lá ở nước ta.

Hiện tượng các nhóm trong cùng một tộc người không thừa nhận nhau. Về điều này có nhiều học giả đưa ra các giả thiết rằng có thể họ thuộc hai dân tộc hoặc có lẽ do những biến động của lịch sử diễn ra trong một thời gian dài... Đây là vấn đề tộc người trong vùng cư trú nhưng không thuộc phạm vi nghiên cứu của luận án.

1.3.3. Địa bàn khảo sát

Tây Bắc là nơi có nhiều đồng bào dân tộc anh em cùng cư trú. Trong đó, phần lớn dân tộc Phù Lá với đầy đủ các nhóm ngành địa phương.

Nhóm Xá Phó cư trú ở huyện Bảo Thắng, Cam Đường, Sa Pa, Văn Bàn tỉnh Lào Cai; huyện Văn Yên của tỉnh Yên Bái; huyện Tuần Giáo, Tòa Chùa của tỉnh Điện Biên. Nhóm Pu La cư trú ở huyện Si Ma Kai, Bắc Hà, Mường Khương tỉnh Lào Cai; huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu...

Giới hạn vùng nghiên cứu của đề tài: Luận án chỉ tập trung vào những khu vực nhiều cư dân Phù Lá sinh sống ở Tây Bắc đó là: Tỉnh Lào Cai. Các địa phương như tỉnh Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu... sẽ là vùng nghiên cứu đối sánh.

Tiểu kết

1. Ở nước ta, nghiên cứu về các dân tộc thiểu số, trong đó có người Phù Lá hiện đang được nhiều giới ngành quan tâm, nghiên cứu. Nhìn vào nghiên cứu của các tác giả đi trước và thực tế cho thấy *Nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá* vẫn chưa có những nghiên cứu chuyên sâu. Vì vậy nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần khoa học về lý luận, thực tiễn, làm tôn giá trị nghệ thuật, giá trị văn hoá trên trang phục của người Phù Lá.

2. Áp dụng lý thuyết vào đề tài *nghệ thuật trang trí trên trang phục của người Phù Lá ở Tây Bắc Việt Nam* là để đảm bảo tính chất khoa học trong nghiên cứu. Những chứng lý đầy đủ, xác thực được phân tích dựa trên một số chức năng của văn hóa như chức năng tâm lý, chức năng thẩm mỹ, chức năng ký hiệu, biểu tượng đã giúp chúng ta đi vào đời sống văn hoá, nghệ thuật của tộc người qua các hình thức biểu đạt trên trang phục.

3. Trong cộng đồng 54 thành phần dân tộc ở nước ta, tộc người Phù Lá là một dân tộc ít người, hiện cư trú ở 23/ 63 tỉnh, thành phố với hai nhóm địa phương chính là Pu La và Xá Phó.

Chương 2

NGƯỜI PHÙ LÁ VÀ QUÁ TRÌNH CHẾ TÁC TRANG PHỤC

2.1. Vài nét về lịch sử tộc người

2.1.1. Nguồn gốc lịch sử

Việt Nam, trước những năm 70 của thế kỷ XX, người Phù Lá là hai dân tộc Phù Lá và dân tộc Xá Phó. Từ năm 1979 hai dân tộc này được hợp nhất thành một dân tộc Phù Lá; Họ đứng thứ 40/54 thành phần dân tộc ở nước ta. Trong quá khứ và hiện tại người Phù Lá ở Việt Nam đều có ít nhiều quan hệ thân tộc với một số nhóm thuộc dân tộc Di ở Trung Quốc và trong khu vực Đông Nam Á như: Lào, Thái Lan...

2.1.2. Tên gọi

Người Phù Lá ở Tây Bắc có nhiều tên gọi như: Pu La Pa, Pu La Po, Mù Di Pa, Bô Khô Pa, Phở, Xá, Va Xơ Vơ, Lão Xa Vơ, Xá, Xa Phó, Phù Lá Lão, Lão Va Sơ hay Lao Pa, Lão Pa...

Một số nhà nghiên cứu còn gọi các nhóm cư dân này theo đặc điểm như: Phù Lá Hoa, Phù Lá Đen, Phù Lá Hán, Phù Lá Lão... Trên thực tế, nhóm Phù Lá Hoa và Phù Lá Lão đã sát nhập là một với tên gọi Xá Phó, Phù Lá Hán và Phù Lá Đen cũng hợp nhất bằng tên gọi Pu La.

2.1.3. Môi trường cư trú

2.1.3.1. Điều kiện tự nhiên

Điều kiện tự nhiên: Địa lý, khí hậu... của khu vực đã ảnh hưởng đến môi trường sống, tính cách, phong tục tập quán với những quan niệm về thế giới tâm linh, cảm quan thẩm mỹ và tâm lý tộc người... đặc biệt là trên bộ trang phục dùng bảo vệ thân thể để tồn tại trong điều kiện ấy.

2.1.3.2. Môi trường xã hội

Người Phù Lá cư trú ở Tây Bắc đan xen cùng nhiều dân tộc anh em, trong đó nhóm Xá Phó sống gần người Thái, Tày, nhóm Pu La gần các nhóm Nùng, H'Mông, Tu Dí... Quá trình cộng cư suốt thời gian dài tạo nên môi trường cư trú không đồng nhất. Những ảnh hưởng ở mức độ mạnh yếu

khác nhau, dẫn đến sự thay đổi trong xã hội, lịch sử, phong tục, tập quán... của hai nhóm Pu La và Xá Phó.

2.2. Một số thực hành văn hóa tiêu biểu

2.2.1. Các hình thức tín ngưỡng liên quan đến cộng đồng làng bản

Điểm chung của các hình thức sinh hoạt tín ngưỡng cộng đồng của hai nhóm là đều cầu mong cho con người sức khỏe, bình an, cây trồng, vật nuôi sinh trưởng, phát triển...

2.2.2. Ẩm thực

Đối với mỗi dân tộc, thói quen ăn uống thể hiện kinh tế, tập quán xã hội, quan niệm tín ngưỡng... Nhóm Xá Phó ưa thích ăn đồ muối chua... nhóm Pu La ưa thích các món xào qua mỡ, kho... Tuy không nổi trội nhưng thói quen và sở thích ăn uống của các nhóm Phù Lá đã góp phần phác họa nên diện mạo, giá trị văn hoá mang đậm tính chất tộc người.

2.2.3. Âm nhạc

Cuộc sống nơi núi rừng của người Phù Lá không thể thiếu những giai điệu của những tiếng kèn “pa lá”, khèn bầu “ma nhí”, sáo mui “cúc kẹ”. Nếu thiếu âm nhạc, trang phục gắn với các nghi lễ cũng sẽ mai một.

2.2.4. Kiến trúc nhà ở

Nhà của người Phù Lá có kết cấu đơn giản. Nguyên liệu chủ yếu là gỗ, vầu, tre, nứa; mái lợp cỏ gianh...

Ngôi nhà mang lại giá trị văn hóa, thẩm mỹ, tinh thần, vật chất... Đây cũng là nơi diễn ra các hoạt động tạo ra trang phục. Vì thế, dù đã có thay đổi nhưng ngôi nhà vẫn gắn bó với cộng đồng người Phù Lá.

2.2.5. Các sản phẩm thủ công

Từ nhỏ, các bé trai đã được cha, ông dạy cho cách thức đan mây, song, tre, nứa... thành các sản phẩm để dùng trong gia đình. Bé gái được bà, mẹ dạy may thêu... Tuy chưa phải là nghề nhưng đây là công việc gắn bó với cả cuộc đời họ.

2.3. Quy trình tạo trang phục

Đề học được kỹ thuật dệt vải các em gái cần nhiều năm mới có thể thuần thục, khoảng 5 đến 8 tuổi học sử dụng các đường kim mũi chỉ và cắt may. Do đó khoảng từ 12 tuổi trở đi các bé đã có thể tự làm trang phục cho mình và tích lũy trang phục để đi lấy chồng.

2.3.1. Nguồn nguyên liệu

Để có nguyên liệu dệt vải, người Phù Lá đã tự trồng bông và sơ chế tơ bông theo một số cách thức riêng. Nhóm Pu La đến nay đã không còn tự tạo nguyên liệu dệt vải.

2.3.2. Một số kỹ năng tạo trang phục

2.3.2.1. Nhuộm vải

Vải dệt (vải mộc) đem ngâm với nước chắt từ cây chàm theo phương thức thủ công riêng: Để đạt màu vải như ý, vải phải ngâm kết hợp các thao tác hồ, phơi, đập vải nhiều lần và hãm theo kinh nghiệm trao truyền đã tích lũy từ nhiều thế hệ - đó là những bí quyết riêng gói gọn trong mỗi tộc người. Vì thế, vải chàm của người Phù Lá rất bền màu.

2.3.2.2. Nhuộm chỉ

Với nhóm Xá Phó, việc tạo màu cho chỉ thêu kết hoa văn trang trí cần có kỹ thuật riêng như: Số lần nhúng màu, gia giảm lượng, chất tạo màu, hãm màu và kinh nghiệm của người chế biến để những suốt chỉ thêu có màu sắc luôn thắm đượm, óng mượt. Nhóm Pu La sử dụng chỉ sợi len mua sẵn và dùng phẩm màu kết hợp với một loại quả rừng để nhuộm thêm màu nhưng cũng để hãm màu khỏi phai nhòe.

2.3.2.3. Kỹ thuật cắt may

Để tạo bộ trang phục, nhóm Xá Phó cắt vải theo kích thước, mục đích sử dụng và thêu hoa văn. Chỉ khi hoàn tất các phần trang trí mới khâu ghép thành áo, váy, khăn, túi... Nhóm Pu La cũng cắt vải và trang trí, sau đó mới can ghép vào những vị trí bắt buộc phủ hoa văn.

2.3.2.4. Kỹ thuật thêu

Nhóm Pu La phổ biến với kỹ thuật thêu đề chéo sợi chỉ tạo thành hình chữ X trên mặt phải của vải. Nhóm Xá Phó có sử dụng kỹ thuật gat

chéo sợi chỉ trên mặt trái của vải và tạo hiệu ứng hoa văn ở mặt phải. Nhìn chung, kỹ thuật thêu của hai nhóm theo hai phong cách khác nhau.

2.4. Văn hoá trang phục của người Phù Lá

2.4.1. Trang phục trong quan niệm vật chất

Trang phục được làm từ các nguyên liệu vật chất, khi hoàn thành nó có giá trị sử dụng, là tài sản có giá trị. Cùng với sự thay đổi của xã hội trang phục có thể là vật dùng để trao đổi qua lại trong tộc người; trang phục trở thành một trong những tiêu chí xác định của cái vật chất.

2.4.2. Trang phục trong quan niệm tinh thần

Ngoài giá trị sử dụng, chức năng thẩm mỹ... trang phục có một vai trò là thỏa mãn tinh thần: Với người Phù Lá trang phục như một sợi dây liên kết từ thế giới của người sống và người chết, giữa các vị thần... với tộc người.

Tiểu kết

1. Người Phù Lá ở Tây Bắc hiện có hai nhóm địa phương chính là Pu La và Xá Phó. Tuy phân bố chủ yếu ở tỉnh Lào Cai và dải dác một vài nhóm nhỏ ở Yên Bái, Điện Biên, Lai Châu... Họ có tên gọi hành chính chung và tên gọi riêng theo nhóm, có nguồn gốc lịch sử và giữ được phong tục tập quán độc đáo để bảo tồn nhóm ngành trong sự phát triển văn hoá tộc người.

2. Những giá trị văn hoá trong đời sống vật chất, tinh thần vẫn được người Phù Lá có ý thức giữ gìn. Đặc biệt kiến trúc nhà, âm nhạc, ẩm thực và các quy trình tạo trang phục từ trồng bông, xe sợi, dệt vải, nhuộm màu, cắt trang phục, trang trí và khâu giáp trang phục... đều là những giá trị văn hoá nghệ thuật đặc trưng của tộc người Phù Lá.

3. Trang phục của mỗi nhóm Phù Lá, hàm chứa yếu tố vật chất, tinh thần - nó có sắc thái riêng, bắt rễ, nảy mầm từ trong đời sống lao động, sinh hoạt, đấu tranh, qua quá trình lịch sử được kết tụ tinh túy, được bảo vệ và lưu truyền qua nhiều thế hệ để trở thành bản sắc văn hoá của tộc người.

Chương 3

ĐẶC TRƯNG MỸ THUẬT TRÊN TRANG PHỤC

TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI PHÙ LÁ Ở TÂY BẮC

Trang trí trang phục là một loại hình nghệ thuật độc đáo để tạo nên giá trị thẩm mỹ đặc trưng của trang phục tộc người trong cộng đồng các dân tộc ở Việt Nam.

3.1. Đặc trưng về tạo dáng trang phục của người Phù Lá

3.1.1. Tạo dáng trang phục của nhóm Pu La

3.1.1.1. Tạo dáng khăn của nhóm Pu La

Phụ nữ nhóm Pu La sử dụng hai loại khăn: Khăn dài và khăn vuông. Nam giới nhóm Pu La đội khăn dài màu chàm, không trang trí hoa văn.

3.1.1.2. Tạo dáng áo của nhóm Pu La

Áo nữ may kiểu năm thân, xẻ nách về bên phải, cổ đứng... dáng áo có phần thắt lưng eo, nở ở phía ngực, đặc biệt loe rộng phần dưới gấu.

Áo nam cổ cao, xẻ ngực, khuy vải, tay dài. Thân trước được may 3 đến 4 chiếc túi áo ở các vị trí ngực và hai bên vạt phía ngang bụng.

3.1.1.3. Tạo dáng yếm của nhóm Pu La

Yếm “wò yéo” được thiết kế để che chắn phần ngực. Bên sườn trái được đính một dải vải gọi là đai yếm. Yếm có tạo dáng yếm như chiếc rìu, phần đai như một chiếc cán chắc chắn.

3.1.1.4. Tạo dáng quần của nhóm Pu La

Nam, nữ nhóm Pu La sử dụng quần dài, màu chàm thẫm, không trang trí, đơn giản, thuận tiện khi di chuyển nơi núi rừng.

3.1.1.5. Đồ trang sức của nhóm Pu La

Nhóm Pu La đeo rất nhiều đồ trang sức bạc bao gồm: Vòng đai đầu, dây đeo yếm, vòng cổ, vòng tay, hoa tai... Đây là những phụ kiện không thể thiếu khi kết hợp với trang phục của nhóm.

3.1.2. Tạo dáng trang phục của nhóm Xá Phó

3.1.2.1. Tạo dáng khăn của nhóm Xá Phó

Khăn của nam, nữ gọi chung là “phả nhị”, dùng để quấn giữ tóc, che chắn sương gió và làm đẹp cho gương mặt. Bộ khăn đầy đủ của nữ giới Xá Phó có hai lớp: Lớp thứ nhất chỉ sử dụng hàng ngày; lớp thứ hai là khăn phủ ngoài có trang trí làm đẹp dùng để đi chơi, dự lễ hội...

3.1.2.2. Tạo dáng áo của nhóm Xá Phó

Với nữ, áo may quây tròn, thân cộc, tay dài, cổ khoét hình vuông. Về mặt tạo hình, áo có dáng gần với chiếc áo làm bằng vỏ cây hay da thú thời xa xưa. Với nam, là loại áo cánh, màu chàm, dài tay, không cổ, áo mở giữa nhưng không dùng khuy cài.

3.1.2.3. Tạo dáng váy, quần của nhóm Xá Phó

Váy có dạng hình ống tròn, dài, phần cạp váy rộng gần bằng chu vi chân váy. Nam mặc quần kiểu chân què, ống và đũng rộng, cạp lá toạ.

3.1.2.4. Đồ trang sức của nhóm Xá Phó

Dây lưng và túi là những phụ kiện đi cùng trang phục nữ làm tôn thêm vẻ đẹp của con người nơi núi rừng Tây Bắc. Trang sức của nhóm Xá Phó không có tính bắt buộc như một số dân tộc cư trú liền kề.

Nhìn chung, tạo dáng trang phục truyền thống đã góp phần hình thành phác dựng nên phong thái đặc trưng của mỗi nhóm trong tộc người.

3.2. Đặc trưng trang trí trên trang phục của người Phù Lá

3.2.1. Trang trí trang phục của nhóm Pu La

Trang trí thân trước yếm là phần bắt buộc vì thế có nhiều dạng thức:

Dạng thứ nhất; Phần chính bài trí hoa văn hình hoa tám cánh, sáu cánh, hình núi, hình lá rau rón... trên lớp vải màu tạo cho mảng trang trí trên thân trước yếm giống như một chiếc khánh lớn được treo trước ngực. Mẫu yếm này thường được phụ nữ trẻ tuổi ưa chuộng.

Dạng thứ hai; Yếm phụ nữ lớn tuổi, hoa văn như dạng thứ nhất nhưng trang trí trực tiếp trên nền vải chàm mà không can lót vải màu.

Dạng thứ ba; Phần trang trí trên thân trước có mô típ hoa văn hình hoa, lá, hình bướm... Kỹ thuật thêu kéo dài sợi chỉ về một hướng, không

đề chéo (hình chữ X) như các mẫu trên. Bộ cục hoa văn tuy có chia chính phụ nhưng đôi khi không rõ ràng.

Phần đuôi yếm có hoa văn hình tam giác, hình con ốc núi được bài trí thành mô típ hình thoi chạy hết mảng trang trí. Về cơ bản, khi định dạng đường nét, màu sắc vẫn quy về các đường cắt chéo của hình thoi nhưng về hiệu quả thị giác đã thay đổi.

Ngoài ra, trên túi của nhóm Pu La cũng trang trí hoa văn nhưng hình thức trang trí không đồng nhất.

3.2.2. Trang trí trang phục của nhóm Xá Phó

3.2.2.1. Trang trí trang phục nữ Xá Phó

Trong trang trí, trang phục nữ có quy luật bắt buộc mang tính văn hoá của người sử dụng nó. Đối với chiếc khăn phủ ngoài “â pơ” dùng trong các dịp lễ hội nên nó được trang trí phủ kín bề mặt bằng cách liên kết, dồn, sít các hoạ tiết thành một dải hòa sắc độc đáo.

Trang trí trên áo nữ, phần ngực là vị trí bắt buộc phải phủ hoa văn nhưng lại có linh động trong mô típ trang trí như: Mẫu áo không kết cườm sử dụng cho các bé mới tập thêu và người già yếu. Mẫu áo kết cườm dành cho độ tuổi từ thiếu nữ đến trung niên nhưng kết cườm hoàn toàn được thiếu nữ và phụ nữ trẻ ưa chuộng. Đối với mẫu áo này phần trang trí thân áo thường xuất hiện các mô típ hoa văn phỏng theo da của con trăn, con rắn, hình tia chớp.v.v.

Trang trí váy chia làm hai phần: Phần chính - thân váy mang tính chất bắt buộc dù nhiều hay ít hoạ tiết. Phần gấu váy là mảng phụ, nếu không có điều kiện thêu hoa văn vẫn có thể được sử dụng.

Váy thiếu nữ bao giờ cũng xuất hiện cùng hoa văn hình mắt con bướm độc “tằng co mạ”. Váy của phụ nữ lớn tuổi đặc trưng với hoa văn dấu chân cáo “âu mế i xi đu”... Đây là hoa văn chỉ những nghệ nhân đã thuần thục đường kim mũi chỉ mới thể hiện thành công.

Mảng gấu váy tuy không bắt buộc nhưng nó chiếm 1/3 chiều dài thân váy với hoa văn: Hình cây đa, cây gạo, cây thông, hình răng bừa...

được thêu dày sát nhau, dùng sự chuyển sắc độ tạo nhịp điệu cho mảng đồ án.

Trang trí trên túi có các mẫu hoa văn tương đồng với váy, áo và khăn của người sử dụng.

3.2.2.2. Trang trí trang phục nam

Trang trí trên áo nam rất ít. Hoa văn hình mắt cua được thêu trang trí cửa tay áo. Dải hoa văn kết cườm có bố cục hình chữ T nằm dọc sống lưng người mặc và bám theo các mép áo như vạt, tà, gấu.

3.3. Mối quan hệ đối sánh trong trang trí trang phục người Phù Lá

3.3.1. Mối quan hệ tương đồng trong trang trí của các nhóm đồng tộc

Nghiên cứu các mô típ hoa văn một cách bao quát cả hai nhóm của dân tộc Phù Lá đều có điểm tương đồng ở lối cách điệu giản lược hoạ tiết đưa về dạng thức khái quát thể hiện bằng các đường kỷ hà, hình học. Xét dạng bố cục hoa văn có nhiều điểm giống nhau.

Về phương thức trang trí: Cả hai nhóm có sử dụng cách thêu đề chéo chỉ (hình chữ X) nhưng ở nhóm Xá Phó chỉ mang tính điểm xuyết.

Về màu sắc hoa văn: Điều dùng tông màu gam nóng như đỏ, hồng, cam... Đó cũng là một trong nhiều lý do các nhà nghiên cứu vẫn xếp họ cùng một tộc người mặc dù vẫn còn những tranh luận khác.

3.3.2. Sự khác nhau trong trang trí trang phục của nhóm Pu La và Xá Phó

Về tổng quan, nhìn vào trang phục của các nhóm Phù Lá chúng ta đều nhận thấy phần trang trí trên trang phục nhóm Pu La là rất ít, mật độ trang trí và tần số hoa văn thấp. Ngược lại, ở nhóm Xá Phó hoa văn trang trí lớn, trải khắp trang phục, các mô típ hoa văn trang trí dường như vượt trội hơn, kết hợp với kỹ năng xử lý mật độ hoa văn như dồn xít hay đẩy thưa để tạo nên nét riêng của từng khu vực cư trú.

Tiểu kết

1. Tạo dáng trang phục của mỗi nhóm đều tuân theo những quy ước chung: Điểm phân biệt trang phục nhóm Pu La đó là y phục nữ với áo

năm thân, quần dài, yếm và các vắn tóc cuốn ỏ trên đầu. Y phục của nhóm Xá Phó nổi bật bởi chiếc áo cộc kết hợp với váy dài. Điểm nhận dễ biết nhất giữa những cư dân đồng nhóm Xá Phó ở các địa phương đó là việc tạo hình chiếc khăn quấn đầu và trang trí trên tay của áo nữ.

2. Đường nét, hoạ tiết, mô típ trang trí được người nghệ nhân đã khéo cách điệu từ hình ảnh vạn vật có trong thiên nhiên, trong đời sống để quy về các dạng hình kỷ hà, hình học mang tính khái quát cao.

3. Màu sắc chủ đạo trong trang trí trên trang phục là tông màu nóng: Nhưng mật độ hoa văn trang trí trên y phục của nhóm Pu La ít nên chúng ta có cảm giác sắc phục trầm hơn. Nhóm Xá Phó phủ nhiều hoa văn và dàn trải trên trang phục nên tương quan rực màu hơn.

4. Bố cục các mảng trang trí có quy ước bởi tính tộc truyền tạo thành những dải hoa văn chạy dọc ngang hay quấn tròn trên trang phục tùy theo sự ưa thích của mỗi nhóm. Trên mặt vải, tuy bị giới hạn ở vị trí biểu đạt của các mảng trang trí nhưng người phụ nữ - nghệ nhân của mỗi nhóm vẫn tìm được nơi để tự do sáng tạo cho mảng đồ án một không gian có chiều sâu, có sự luân chuyển liên kết. Bố cục màu sắc, hình thể luôn có hướng mở vì thế trong một tổng thể của bộ trang phục vẫn quyện hoà thống nhất.

Chương 4

MỘT SỐ VẤN ĐỀ BÀN LUẬN

4.1. Bàn luận về ý nghĩa biểu tượng của trang phục

Theo quan niệm của nhóm, tạo dáng y phục nữ nhóm Pu La vừa biểu trưng cho sự sinh trưởng, phì nhiêu vừa khắc phục được nhược điểm của vải, lại kín đáo, nữ tính. Nhóm Xá Phó quan niệm y phục nữ biểu tượng cho linh quyền, tự do... Tạo dáng đơn giản, gọn gàng mà tôn dáng, phô diễn vẻ đẹp tự nhiên của đối tượng sử dụng nhưng vẫn thuận tiện với địa hình cư trú.

Tạo dáng y phục nam Phù Lá đơn giản, không có ý nghĩa đặc biệt, nó tương đối giống với các tộc người ở vùng rừng núi Tây Bắc nước ta.

4.2. Bàn luận về ý nghĩa của màu sắc, bố cục hoa văn trong đời sống tộc người

Trong quan niệm của người Phù Lá, màu sắc, bố cục và giá trị tổng quan của trang phục có nhiều ý nghĩa đối với đời sống tâm linh, tập tục. Mặc dù trong trang trí, cả hai nhóm đều ưa sử dụng những màu rực rỡ để thêu hoa văn, song hiệu quả màu sắc trang phục nhóm Xá Phó cho ta một cảm giác nổi bật, trong khi nhóm Pu La lại thiên về sắc trầm, như ẩn trốn vào thiên nhiên yên lặng... Đây cũng là tâm lý, cách dụng màu của nhóm Pu La - nó khác hẳn với sự phô diễn màu sắc và hoa văn dàn trải của nhóm Xá Phó.

4.3. Bàn luận về ý nghĩa của các biểu tượng hoa văn

Trang trí trang phục là một loại hình nghệ thuật dân gian có ngôn ngữ tạo hình mang tính biểu tượng cao, có tính chất hiện diện bằng sự vật có hình ảnh hoặc đại diện cho một cái gì đó nhằm gợi lên ý nghĩa theo sự liên tưởng, tưởng tượng. Vì thế nó có tính ước lệ cao, có biểu hiện mang giá trị nhân văn, tính thiêng và những điều kiêng kỵ.

Mô típ hoa văn hình hoa tám cánh bố cục trong hình chữ thập kết hợp với hình tam giác biểu trưng cho nhóm Pu La cư trú quy tụ vào nhau. *Mô*

típ hoa văn hình hoa tám cánh trong bố cục hình tròn ý nghĩa cầu mong luôn mạnh khoẻ để đi hết vòng hoa (60 năm). Mô típ hoa sáu là hình biến thể của hoa văn tám cánh.

Mô típ hoa văn phỏng theo hình mặt trời: Mô típ này có hình sao tám cánh biểu tượng cho một sự khởi đầu mới, cho sinh lực, sức sống...

Mô típ phỏng theo hình mây, lửa: Ở hình mặt khánh bạc và phần vải màu can trên thân yếm. Chúng như một lá bùa trấn an con người, bảo vệ con người khỏi sự tấn công ở thế giới họ không nhìn thấy.

Giống như nhóm Pu La, trang phục nhóm Xá Phó cũng mang biểu tượng ý nghĩa riêng gắn với quan niệm và những kiêng kỵ của nhóm.

Mô típ hoa văn được phỏng theo da con rắn, con trăn xuất hiện thành khoang tròn trên thân áo và váy còn thể hiện ước mong sinh con trai của người phụ nữ để củng cố cộng đồng dòng tộc.

Mô típ hoa văn phỏng theo hình *tia chớp* mang ý nghĩa cầu mong cho mưa thuận gió hoà, hình *mặt trời* theo quan niệm của nhóm đó là quyền uy cho sự sống... trừ tà ma mang đến sự yên lành cho con người.

Mô típ hoa văn được kết bằng các hạt “á mi chi lé”: Tùy theo cách kết cườm và bố cục của mảng hoa văn mà có những ý nghĩa khác nhau: Phỏng theo dòng suối, dòng thác trắng đang tuôn chảy (áo nữ) nhưng nó cũng có ý nghĩa là nước mắt chảy mãi không ngừng (trang trí thân trước áo nam) và nó là dấu ấn chủ (lưng áo nam).

Mô típ hoa văn được phỏng theo hình mắt con bướm độc, cánh bướm. Biểu trưng hình bướm còn là bản chất của con người với ước mơ vươn tới đỉnh cao của tình yêu...

Mỗi mẫu hoa văn là tín hiệu phản ánh về đời sống văn hoá tinh thần của tộc người. Chúng có ý nghĩa, biểu tượng riêng nhưng cũng có đặc điểm chung về một thông điệp giữa các mối quan hệ tộc người trên cùng một địa bàn cư trú.

4.4. Bàn luận về những thay đổi trong trang trí trang phục của người Phù Lá

4.4.1. Những thay đổi trong trang trí trang phục của nhóm Pu La

Chỉ thêm thay đổi về màu và chất ảnh hưởng đến trang trí. Bề mặt mảng hoa văn không phẳng, chân chỉ thêm không đều dễ bị xù, rút sợi... Hoa văn không sắc nét, đôi khi màu phối hợp bị rối loạn, bố cục mảng trang trí chưa có sự liên kết chặt chẽ, các mảng màu bị phá cách...

4.4.2. Những thay đổi trong trang trí trang phục của nhóm Xá Phó

Về mặt kỹ thuật, các hoa văn không được thêu trang trí kỹ như các thể hệ trước từng làm. Màu rực và rờn hơn, độ giữ màu kém.

Hoà tiết đơn giản dần, xuất hiện một số hoa văn mới. Chất liệu chỉ thêu làm cho hiệu quả ứng của hoa văn thay đổi. Các sợi len ngấm màu không sâu, hoa văn trở nên rờn, chói, thiếu sự mịn óng trên bề mặt các mảng trang trí.

4.4.3. Quan niệm hiện tại của đồng bào về trang phục truyền thống

Theo đồng bào, trong quan niệm của mỗi nhóm đã dần thay đổi, trang phục không còn mang nhiều tính thiêng như trước, quy trình tạo hoa văn... không theo những quy ước cũ. Những yếu tố truyền dạy, môi trường cư trú, giao lưu... cũng góp phần vào sự thay đổi trang phục của tộc người.

4.4.4. Bàn luận về thực trạng sử dụng trang phục hiện nay

Hiện nay, trang phục các nhóm có thay đổi tùy từng địa phương.

Lào Cai là tỉnh có đông người Phù Lá nhất, có nhiều thay đổi trong kinh tế, văn hoá, du lịch nhưng hiện nay đang bảo tồn và sử dụng trang phục thường xuyên nhất. Yên Bái, địa phương này không còn tự cắt may trang phục. Ở Điện Biên, đồng bào vẫn sử dụng y phục truyền thống nhưng trang trí hoa văn vẫn dần đơn giản hơn. Nhóm Pu La cư trú ở Lai Châu, Lào Cai, vẫn tự may trang phục để bản thân và gia đình sử dụng thường xuyên.

Tiểu kết

1. Trang phục và trang trí trên trang phục truyền thống của đồng bào có tính biểu tượng cao, có ý nghĩa gắn kết với tộc người. Từ màu sắc đến biểu tượng hoa văn của mỗi nhóm đều có ý nghĩa riêng gắn với sự phát triển, nơi sinh sống hay ước mơ nguyện vọng của đồng bào. Biểu tượng hoa văn sử dụng trang trí trang phục nhóm Pu La thường mang ý nghĩa phồn sinh, ít có sự phân biệt lứa tuổi. Biểu tượng của hoa văn trang trí nhóm Xá Phó thường gắn với lứa tuổi ngoài ra nó biểu đạt ước vọng bảo tồn giống nòi, củng cố dòng tộc.

2. Hiện nay, đất nước ta đang trong quá trình hiện đại hoá, công nghiệp hoá. Trước sự thay đổi của xã hội, cả khách quan và chủ quan... dẫn đến những biến đổi trên trang phục của đồng bào. Trang phục của mỗi nhóm trong tộc người Phù Lá đang chịu sự thay đổi mạnh từ chất vải, màu nhuộm... dẫn đến màu sắc trang trí; kỹ thuật can ghép vải, thêu hoa văn không còn tinh tế như thế hệ trước từng làm.

3. Quan niệm về trang phục của đồng bào cũng thay đổi. Trang phục không còn mang nhiều tính thiêng như trong xã hội cổ truyền. Việc sử dụng trang phục cũng không còn thường xuyên ở một số vùng... Trước những thực trạng trên nếu không có những định hướng thì nghệ thuật trang trí trên trang phục sẽ không còn mang những giá trị đặc trưng của tộc người; trang phục truyền thống sẽ dần bị khóa lấp, mai một.

KẾT LUẬN

Ở nước ta, tộc người Phù Lá là một dân tộc ít người, có tên gọi chính thức được nhà nước ta xác định từ năm 1979 đến nay.

1. Người Phù Lá ở Việt Nam hiện cư trú ở Tây Bắc. Họ có tên gọi riêng, có nguồn gốc lịch sử và giữ được phong tục tập quán độc đáo để bảo tồn nhóm ngành trong sự phát triển văn hoá tộc người.

2. Những giá trị văn hoá trong đời sống vật chất, tín ngưỡng cũng như phong tục, tập quán vẫn được người Phù Lá có ý thức giữ gìn.

3. Trang phục của mỗi nhóm Phù Lá đều có tạo dáng và phương pháp trang trí rất đặc biệt. Những bộ trang phục của đồng bào đã vượt trên giá trị sử dụng để trở thành tác phẩm chứa đựng những đặc điểm nghệ thuật có giá trị trong đời sống văn hoá, tinh thần của tộc người và là một trong những loại hình nghệ thuật dân gian độc đáo, có tính sáng tạo với những đặc trưng nghệ thuật:

- Tạo dáng trang phục của mỗi nhóm đều tuân theo những quy ước chung: Điểm phân biệt trang phục nhóm Pu La đó là y phục nữ với áo năm thân, quần dài, yếm và các vắn tóc cuốn ổ trên đầu. Y phục của nhóm Xá Phó nổi bật bởi chiếc áo cộc kết hợp với váy dài. Điểm nhận dễ biết nhất của nhóm Xá Phó ở các địa phương đó là tạo hình chiếc khăn quấn đầu và trang trí trên tay áo của nữ.

- Đường nét, hoạ tiết, mô típ trang trí được người nghệ nhân khéo cách điệu những hình ảnh từ vạn vật có trong thiên nhiên, trong đời sống để quy về các dạng hình kỷ hà, hình học mang tính khái quát cao.

- Màu sắc chủ đạo trong trang trí trên trang phục là tông màu nóng: Đỏ, hồng điều, vàng... Do mật độ hoa văn trang trí của nhóm Pu La hiện hữu trên nền màu thẫm của y phục ít nên chúng ta có cảm giác sắc phục trầm hơn. Trang phục nhóm Xá Phó phủ nhiều hoa văn và dàn trải trên trang phục nên tương quan rực màu hơn.

- Bố cục các mảng trang trí có quy ước bởi tính tộc truyền tạo thành những dải hoa chạy dàn ngang hay văn quần tròn trên trang phục tùy

theo sự ưa thích của mỗi nhóm. Trên một mặt vải, tuy bị giới hạn ở vị trí biểu đạt nhưng người nghệ nhân của mỗi nhóm vẫn tìm được nơi để tự do sáng tạo cho mảng đồ án một không gian có chiều sâu, có sự luân chuyển liên kết. Bộ cục màu sắc, hình thể luôn có hướng mở vì thế trong một tổng thể của bộ trang phục vẫn quyện hoà thống nhất.

4. Trang phục và trang trí trên trang phục truyền thống của đồng bào có tính biểu tượng cao, có ý nghĩa gắn kết với tộc người. Biểu tượng hoa văn của mỗi nhóm đều có ý nghĩa riêng gắn với sự phát triển, nơi sinh sống hay ước mơ nguyện vọng của đồng bào.

- Hiện nay, trang phục của người Phù Lá đang chịu sự thay đổi mạnh từ chất vải, màu nhuộm... dẫn đến màu sắc trang trí; kỹ thuật can ghép vải, thêu hoa văn không còn tinh tế như thế hệ trước từng làm.

- Để gìn giữ những giá trị nghệ thuật trang trí trên trang phục trong văn hoá thẩm mỹ của người Phù Lá ở giai đoạn hiện nay cần nhiều giới ngành cùng quan tâm.

Một vài kiến nghị

Từ xưa đến nay, những bộ trang phục truyền thống luôn được cộng đồng người Phù Lá coi trọng và lưu giữ, trao truyền. Hiện nay, xã hội ngày càng phát triển, quá trình giao lưu hội nhập càng mở rộng... nếu không có giải pháp, định hướng có thể dẫn đến thất truyền. Việc cần thiết trước mắt đó là bảo bảo tồn bằng hình ảnh và giữ gìn, bảo tồn trên cơ sở kế thừa. Kết hợp với tuyên truyền giáo dục và phát triển du lịch mang lại giá trị kinh tế cho bản làng.